Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

SỐ THỨ 985 — NGÀY THỨ HAI 24 OCTOBRE 1921 — NGÀY 24 THÁNG CHÍN ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR - PROPRIÉTAIRE : NGUYỄN VĂN-CỦA

TÉLÉPHONE : 203

Adresse télégraphique : LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN

	Đông-pháp	Ngoại-quốc
Một năm	12$00	15$00
Sáu tháng	6.50	8.00
Ba tháng	3.50	4.50

BÁN LẺ MỖI SỐ.... 0$05

Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

南中日報六省新聞

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES s'adresser à Saigon : aux Bureaux du Journal rue Catinat, 153-155-157 (1er étage) à Hanoi : aux Bureaux du Trung-Bắc Tân-Văn à Paris : chez M. M. Mayence & Cie 9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gởi mua báo thì đề ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ Bút.

GIỮ GÌN THEO PHÉP

Người có học, giữ gìn theo phép, là người biết phép. Mà theo thời đại nầy, ai là người không học?, ai là người không giữ gìn theo phép ? — Học ít học nhiều cũng nghĩa có học : biết đọc chữ quốc-ngữ cũng nghĩa có học. Mà hễ có học, thường có biết phép tắc luôn luôn. Biết phép không làm sái phép. Chẳng phải của mình, thì không nên lấy làm của mình ; của ai về tay nấy. Dầu phải lúc cần kíp buộc mình phải làm ngang trong cơn vắng chủ đi nữa, dùng rồi dầu để lại đó cho phải chỗ ; lấy chỗ nào để lại chỗ nấy. Vậy mới gọi biết phép biết điệu cho.

Như NHỰT-TRÌNH, chẳng phải để gởi cho tên họ chức nghiệp mình, thì chẳng nên lấy làm của chung, hoặc lấy làm của riêng gởi cho mình. Dầu gặp phải cơn rảnh việc ngồi không, muốn mượn lên — ấy là *không muốn nói làm ngang, lấy ngang của người* — muốn mượn lên xem chơi cho tiêu khiển trong giây phút, cũng phải gở cho khéo rách «*bản*», rồi xem rồi xếp lại tử-tế, dán bản lại tử-tế, gởi đi đến chốn cho người. Vậy mới đáng là tay biết phép biết đều ; vậy mới đáng là người trong thời đại Văn-minh nầy cho chớ.

Có đâu lấy lên coi rồi làm mất cả và bổn và xát ! Làm như vậy chẳng là thiệt cho phận người mua báo lắm ru ? Làm như vậy chẳng là hại cho nhà báo lắm chăng ? Ước như của mình, ai làm như vậy, mình có bằng lòng chăng ? — Chắc là không ? — Như không, xin nhớ câu ngạn ngữ nầy : «*Việc chi mình chẳng muốn người làm cho mình, thì mình chẳng nên làm cho người.*»

Bởi cớ làm người có học mà không hay xét nét kỹ cang, đành, *vì ham đọc* — ấy là chỗ đáng khen mà không đáng trách — làm thiệt cho phận người mua báo, hại cho nhà làm báo, đoạt mất nhựt-trình của người rất nhiều — đây là chỗ đáng trách, chớ không đáng khen — làm cho người phải nhọc viết thơ tới Bổn-báo mà đòi hỏi, nghi cho nhà Báo làm sai sót chi chăng ? Rất oan ! Việc Bổn-báo làm về phần việc gởi nhựt-trình, thật rất nên cẩn thận, không thể sai sót đặng : vì mỗi ngày viết bản rồi có người kiểm lại rồi mới dán ; dán xong, có người kiểm lại rồi mới đem nhựt-trình đi gởi. Có thể nào sai sót nhiều chăng ? Dầu có, bất quá là một cùng hai, có đâu đôi ba chục.

Vậy Bổn-báo kính mấy lời nầy cầu xin những tay *vì ham đọc*, làm lở quá phép, từ đây, vì người mua báo, vì nhà báo, chẳng nên làm vậy nữa. Có muốn xem, lấy xem rồi trả lại cho chủ, chẳng nên làm mất bổn mất xát mà thiệt cho phận người, e có khi sanh hậu hoạn, ăn năn chẳng kịp. Và cũng xin tỏ cùng chư-quí độc-giả sự thiếu mất số báo kêu nài đó, lỗi chẳng ở nơi nhà báo làm sai sót mà ra đâu. Tuy vậy mà Bổn-báo cũng sẵn lòng mỗi khi vị nào bị thiếu mất, đòi hỏi đến, thì Bổn-báo thường lại cho liền.

L. T. T. V.

NHỰT TRÌNH TA

HAY DÙNG TIẾNG BẮC QUÁ!

Tiếng nói là một thứ tối-cần tối-yếu trong cuộc giao-thông của nhơn-loại. Dân-tộc nước nào biết được nhiều thứ tiếng nói, thì cuộc giao-thông của dân-tộc nước ấy được mở mang ra nhiều, cuộc giao-thông được mở mang ra bao nhiêu, thì việc ích lợi trong nước cũng kinh-dinh được bấy nhiêu vậy.

Thế-giới hiện nay, trông ra nước nào, dân-tộc nào đã có cái tên trong vạn-quốc, thì dân nước ấy đã có cái quan-niệm chung, nhứt thiết việc chế-độ, chánh-thể, lễ-giáo, phong-tục của nước ấy đã lan khắp ra trong cương-vực rồi, không còn giữ riêng nhau cách ở ăn và phong tục; thậm-chí những dân ở đầu gành cuối bãi cũng đã triêm-hóa được một văn-hiến, một văn-tự, ngôn-ngữ nước nhà mình. Đam sự học-thức phổ-thông truyền-bá khắp trong dân chúng — lấy sự ái-quốc ái-chưởng làm tinh-thần. Xem cuộc vận-động của thế-giới ngày nay, thì người phương Âu-Mĩ chiếm được cái địa-vị rất cao hơn hết; ai cũng hiểu được.

Vậy để bàn qua cuộc vận-động của dân-tộc bên Á-đông nầy, chỉ có nước Tàu là một nước sầm sầm xưng «bốn trăm triệu đồng-bào». Nước Tàu là một nước phát-tích đã lâu, khai-hóa lại sớm; trước hai mươi thế-kỷ thì đã gây nên được luân-lý đẹp đẽ. Cứ theo trong sách «Thơ-kinh» là một bộ sách tối-cổ của Tàu mà luận, thì nước Tàu khi bấy giờ đã lần lần phát-minh ra các công-nghiệp có ích về đường sanh-hoạt, nghề kiến-trúc lại là khôn ngoan hơn nhiều. Lấy thế mà suy thì ai cũng biết được nước Tàu là một nước văn-minh phát sớm lắm, không những nhắc ra dông giài. Đây chỉ lấy cớ — vì quốc-dân ta xưa nay có cang-thiệp đến cái ảnh-hưởng nước Tàu to lắm, là việc giáo-hóa và phong-tục; nên chi phàm những đều gì khuyết-điểm của Tàu ta nên suy đến, là phải vậy. Sự khuyết-điểm của Tàu từ xưa đến nay chỉ lấy đều giản-cách làm trở-ngại cho cuộc giao-thông làm chứng-minh để quốc-dân suy đến đều trọng-hệ ấy, cũng chẳng phải là vô ích.

Nước Tàu mà là nước Tàu truyền đến nay, là nhờ có cổ-điển rất tường-tận, đạo-học của Khổng-tử rất huyền-bí, rất sâu xa, người Tàu biết bền chặc tấm lòng cảm-phục tinh-thần cả của Tổ-tiên mình, bảo-tồn quốc-túy, dàn-dà đến thế-kỷ nay, cũng nhờ trong dân biết nhiềm cái đạo-học từ xưa để lại.

Có kẻ hỏi rằng: «Người Tàu đã có «cái cốt văn-minh quí báu của tổ-tiên «lưu-truyền từ xưa nhẳng nay, tất «bốn trăm triệu dân nước ấy phải «chiếm có cái địa-vị văn-minh to nhứt «trên mặt địa-cầu nầy mới phải; mà «vì sao đến bây giờ trong nước họ — «nam, bắc, đông, tây còn nhiều-loạn «nhau, cốt-nhục tương-tàng, hầu «muốn ngoái lại cái thời-đại chiến-«quốc phân-tranh hồi trước?»

Cứ lời hỏi trên đây mà suy, thì chẳng phải là lời trách-cứ quá nghiêm-khắc gì; lấy hiện-tình của nước Tàu ngày nay mà ví với cái hiện-tình của Âu-Mĩ mà luận, thì đã thấy cái cơ tiến-hóa của người Tàu rất trầm-trầm trệ-trệ vẫn còn dừng trơ nhau trong cái phạm-vi tối-cổ, chưa thoát ra được; mà thật cũng khó thoát ra cho được cái phép-tắc luân-lý khả-quan của người trước đó. Việc nầy muốn bàn rõ ra thế phải gom cả duyên cớ, cả đều khúc-chiết từ xưa nay mà công-luận ra để rõ việc nên hư của một nước lớn mà là một nước khôn-ngoan từ đời trước, thì không thế nào đại-luận cho tường-tất mà ti vào cái đề mục «Nhựt-trình ta hay dùng tiếng Bắc quá!» *Vậy luận-giả xin chỉ một đều khuyết-điểm của Tàu để quốc-dân suy đến cái mục-đích tiếng nói và văn-tự là đều cần yếu cho cuộc phổ-thông của dân ta.*

Nước Tàu đã là một nước phát-tích lâu đời, khai-hóa lại sớm; suốt đến nay mà dân trong nước chỉ nhìn nhau tưởng nhau cái hình-chất, chớ chưa biết thương nhau hiệp nhau cái tinh-thần, là do dân trong một nước chia ra nhiều tiếng nói. Tiếng nói là sự để làm môi-giới cho tánh-tình con người ta, người ta mà biết thương mến nhau đó, toàn là nhờ có tiếng nói giới-thiệu cho; lời nói nặn hiểu nhau rồi mới hiểu đến tánh-tình, hiểu đến tánh-tình rồi, nhiên-hậu mới biết nhau mà thương nhau được. Suy bao nhiêu đó thì đã rõ dân nước Tàu còn khuyết-điểm một phần ấy lắm; dân trong nước không biết thương nhau cái tánh-tình, phần nhiều ở tiếng nói không phổ-thông được. Nên chi dầu đạo-học của dân ấy từ xưa truyền lại cả hay có giỏi cho mấy, cũng không đủ giới-thiệu cái tánh-tình dân mười mấy tỉnh phần nhiều là nói tiếng khác nhau.

Luận-giả không có ý kiếm đều gì đổ oan hay là bào chữa cho người Tàu, nghĩ cho chí-tà, thật cái tiếng nói không phổ-thông nhau có quan-hệ đến tánh-tình dân một nước lắm.

Nước Nam ta là một nước nhỏ, dân số ít, ở giáp-giới nước Tàu. Đam nước ta mà ví với nước Tàu vì chẳng khác hoàn đạn nằm bên khu đất vậy. Song xét ra nước ta từ lập-quốc khai-cơ kể mấy ngàn năm nhẳng nay, cũng có cái văn-hóa đẹp đẽ, cái lịch-sử vẻ vang vậy. Dân trong nước, đồng một phong-tục, đồng một tôn-giáo, đồng một ngôn-ngữ; cuộc giao-thông tuy chưa mấy là mở mang, nhưng đường tri-thức của dân ta cơn bây giờ đối với Tàu chẳng đến nỗi gì là u-ám. Xuống đến bản-triều khai-thác vào nam, dân trong nước từ đấy mới lần lần phát-minh ra cái chí di-cư lập-nghiệp. Trong nước bây giờ đã thành ra ba cái khu-vực; tuy ba cái khu-vực giản-cách nhau mặc dầu, mà trong dân cũng đồng một phong-tục, một tôn-giáo, một ngôn-ngữ vậy.

Từ nhà-nước Đại-pháp sang chiếm được xứ ta nhẳng giờ, dân trong nước lần hồi thêm được một văn-hóa mới mẻ ra nữa; dân-trí ngày nay đã triêm-nhiễm được cái chánh-trị, cái giáo-hóa và cuộc kinh-tế lý-tài tối-tân theo buổi kiêm-thời. Hiện nay trong dân đã biết lập hội lập hùn, biết tổ-chức đường công-thương thực-nghiệp; đối với cuộc vận-động ta hồi xưa, xem có mòi tăng-tiến lên nhiều. Ngoài ra các đều kể trên đó lại còn đều quí hóa lắm, là dương-kiêm nam bắc lưỡng-kỳ lập ra nhiều tờ Báo và Tạp-chí. Chẳng luận đến cái tôn-chỉ của Tạp-chí là lập luận nghiêm-chánh, đại-biểu cho đạo-đức học-giới, để bồi đắp con đường tiến-hóa rộng lớn của quốc-dân, xin bàn qua cái tôn-chỉ của tờ báo mà ngày nay quốc-dân ta đã gây nên được để làm cái tiêu-biểu cho xã-hội, thuận chánh-khí của xã-hội, báo cáo tin tức hằng ngày; nội-tình của tờ báo ấy là nội-tình của quốc-dân, dân muốn phổ-thông ra được những đều gì ích-lợi chung, những đều gì mở mang trong nước cho in khuôn in rập, cũng nhờ tờ báo gây nên cho; nói tóm lại, những đều gì muốn phổ-thông khắp trong nước, đều do nơi tờ báo, muốn biết trình-độ của quốc-dân cao thấp thế nào, cũng do nơi tờ báo mà hiểu được.

Từ ngày nước ta có báo đến nay, thì ba kỳ quốc-dân ta khỏi giản-cách nhau cái tánh-tình nữa; chẳng những tánh-tình bắc nam khỏi giản-cách mà thôi, mà các cuộc vận-động ích-lợi được báo cáo nhắn-nhe nhau hằng ngày; chỉ như văn-tự và ngôn-ngữ, cũng đã chắc lọc nên lối phổ-thông có khuôn phép rồi.

Hiện nay những nhà có học-thức trong nam bắc để ý về quốc-văn, thì đã trịnh-trọng về lối văn phổ-thông ta bây giờ lắm — muốn chỉnh-đốn cho quốc-văn được hoàn-toàn. Chỉ còn những người chưa để ý về văn-tự phổ thông trong nước, thì lại hay phiền rằng : Nhựt trình ta hay dùng tiếng bắc quá ! » *Cái tiếng phiền đó nghe thật cũng đã lâu, nhưng người phiền thì có mà người bàn giải ra cho phân-minh thì chưa có.*

Tôi nhớ lại khi ra Bắc, nhiều khi tiếp chuyện với ông Phạm-Quỳnh chủ bút «Nam-Phong» có khi luận đến những tánh-tình ý tứ của nhà duyệt báo ta. — Người trong nam không chịu đọc tiếng ngoài bắc, người ngoài bắc không chịu hiểu tiếng trong nam. Ông Phạm có tỏ lại cùng tôi rằng : «Phải a, tôi ngoài nầy cũng bị những người đọc báo chưa có để ý về cái chủ nghĩa của tiếng nói, văn-tự là để phổ-thông trong nước, họ cũng thường nói tôi sao hay xen dùng tiếng Nam-kỳ trong «Nam-Phong» quá.» Nhân tôi có tỏ với ngài rằng : Tôi đọc «Nam-Phong đã thấy ý ngài trịnh-trọng về lối văn để phổ-thông trong dân ; vì Nam-Phong xuất bản từ số đầu chí số 7, 8, thì người trong Nam-kỳ ít người đọc cho toàn hiểu được ; xem từ số 10 sấp nhẳng nay, thì người trong Nam-kỳ phần nhiều đã hiểu, đã ưa đọc lắm, ngài thật có công với đường ngôn-luận ta lắm.

Suy ra đều ngôn-luận trên báo-chương, là sở-dĩ đối với toàn cả quốc dân trong một nước, chẳng phải riêng đối với một người nào, một tỉnh nào hay một phương nào. Cái chủ-nghĩa của tờ báo là cái chủ-nghĩa chung cả một dân-tộc ; nhà bỉnh-bút phải có cái tư-cách đỉnh-đạt, cái tinh-thần sắc-sảo, lấy đều công-chánh nuôi dưỡng lấy dư-luận của mình là dư-luận chung đúc cái chánh-khí của xã-hội ; không riêng vì ai, không bỏ-bê ai, chỉ biết tấm nhiệt-thành đó đối với quốc-dân là phận sự. Nếu nhà duyệt-báo ta có lòng rộng dung, cho tiếng nói trên tờ báo là tiếng nói chung của cả quốc dân để phổ-thông trong nước, bởi dân tộc ta đường giao-thông nhau chưa được rộng rải, nên tiếng nói chưa được thông đồng mấy, dầu mới đọc có lạ một ít, lần lần rồi cũng phổ-cập nhau được, chớ trách cứ rằng báo nam dùng tiếng bắc, báo bắc dùng tiếng nam, thì nhà ngôn-luận may mắng, quốc-văn may mắng.

T. .T

Vô-tuyến điện

Tin Havas ngày 18 và tin điện ngày 19 Octobre

Hai Phòng Quốc-hội nhóm

Quốc-hội đã nhóm hồi 3 giờ chiều ngày thứ ba. Tại Hạ-nghị viện quan Thủ-tướng xin bàn-nghị về chánh-sách chung và chánh-sách ngoại giao của chánh-phủ. Cuộc bàn-nghị nầy hai ba ngày mới xong.

Tòa Nội-các

Tòa Nội-các nhóm hôm sáng thứ ba tại đền Elysée. Đức Giám-quốc Millerand tọa chủ. Quan Thủ-tướng Briand diễn-thuyết về việc ngoại giao. Quan thượng-thơ Bonnevay trình cho đức Giám-quốc một bổn dự-thảo luật tổ-chức các công-đường lại, đòi tòa sơ ở quận làm tòa-sơ tại tỉnh. Quan Lại-bộ thượng-thơ xin duyệt-y một bổn-thảo luật chấn-chỉnh các ty-lại. Dự-thảo luật nầy sẽ để cho Hạ-nghị viện bàn-nghị. Tòa Nội-các định cho quan Thủy-bộ thượng-thơ xin Thượng-nghị viện bàn-nghị về chương-trình chánh-sách về Thủy-sư.

Trừ tuyệt bịnh dương-mai

Giữa Y-khoa-Hàn-lâm viện quan lương-y đại danh Roux, quản-lý nhà dưỡng-đường «Institut Pasteur» tại thành Paris thuật cách hai ông thầy-thuốc Gournier và Guénot trị bịnh dương mai. Hai ông dùng thuốc chích bằng vị thanh-duyên (bismuth) chế ra. Thuốc chích một trăm đều mạnh cả trăm. Trước hai quan lương-y Levamité và Sazarac thí-nghiệm thuốc ấy rồi. Vị thanh-duyên nầy trị bịnh dương-mai rất công hiệu.

Chánh-phủ Đức

Báo Débats tưởng rồi đây Tòa Nội-các Wirth sẽ cáo-thối song lại nói rằng dọ tin ở Phòng Quốc-hội thì chắc Wirth sẽ giữ chức Thủ-tướng mà lập tòa Nội-các khác. Nếu Wirth phải từ chức thì chắc ông Auer hay là ông Tergerlaid kế chức. Nếu có đều chi trở-ngại có lẽ ông Matmer đương Sứ-thần Đức tại Paris được làm Thủ-tướng.

TIN BẮC-KỲ

Tin Hanoi ngày 19 Octobre 1921

Cuộc biến ở Lạng-sơn

Ở giới-hạn Bắc-kỳ lính ở Quảng-Tây không lãnh được lương-phạn, kéo đi cướp phá các làng khách-trú ở gần cương-giới lại loán qua tỉnh Lạng-sơn, giựt bò tại làng Cổ-Kiều, may nhờ có lính rượt theo bắt bò lại và bắt luôn được một tên ăn cướp.

Bắc-kỳ Tư-vấn nghị-viện

Hội Tư-vấn Bắc-kỳ xin quan Toàn-quyền chuyển-đệ những lời sau nầy cho quan Thuộc-địa thượng-thơ : Dân Annam xin tỏ lòng trung-thành và cám-ơn lòng rộng-rãi và nhơn-từ của nước Bảo-hộ, xin tỏ cho Đức Giám-đốc rằng dân triều-mến Chánh-phủ Pháp không cùng, và tỏ cùng quan Thượng Sarraut lòng kính-yêu và cám-cảnh vì Chánh-trị nhơn-từ và công-chánh của ngài tại Đông-Pháp. Quan Toàn-quyền đánh dây-thép ấy về bên Bộ.

Một chiếc ghe của sở Thương-chánh bị ăn-cướp đánh

Ngày 16 octobre, lối ba giờ chiều ghe sở Thương-chánh đương đậu xem cho các thuyền cập vô chiếc tàu Hanoi, thìn-lìn có chiếc ghe khác cập lại, ăn-cướp áp đánh, bắn trúng một tên mạch-lô Annam. Người Tây thì không sao. Bắt đặng chiếc ghe ăn-cướp thì thấy có một người đờn-bà bị giết và một đứa nhỏ bị bịnh. Xét ra thì chắc sự-tích như vầy : chiếc ghe ăn-cướp ấy đậu ngoài chờ cho các ghe chở đồ-lậu ra đặng đánh giựt. Chẳng dè đánh lầm ghe Thương-chánh. Sáu đứa ăn-cướp trong ghe nhắm bề khó thoát thân, nên bỏ ghe mà trốn, song lại còn sợ con đờn-bà ở trong ghe khai ra, nên giết đờn-bà ấy đi.

Cuộc vay 6 triệu bạc

Quan Toàn-quyền ký nghị-định ngày 11 octobre 1921 lập ra 123.600 phiếu quốc-trái mỗi phiếu 50 đồng bạc, hạng trong 30 năm phải trả tất số vay. Mỗi năm bắt thăm 4.120 phiếu mà trả. Mỗi năm xổ số bốn lần, mỗi kỳ ba tháng một lần. Kỳ 3 tháng đầu và kỳ 3 tháng ấp chót thì có một số trúng 10.000 đồng. Số nào ra rồi thì không được dự cuộc xổ số nữa. Sau sẽ có nghị-định định ngày khai cuộc quốc-trái và định các ngày xổ số, Tiền vốn cho Nhà-nước vay nếu trong 30 năm mà không đòi thì thuộc về kho Nhà-nước.

MỞ ĐÀNG THÔNG THƯƠNG

VIỆC HÀNH-TRÌNH VÀ CÁCH CHỞ-CHUYÊN TRONG XỨ

Lời bàn ước giữa hội nghị Quản-hạt

Xe đưa rước mỗi ngày từ Mỹtho-Baclieu

Thuở xưa, trong xứ chưa có đàng thông thương, chợ nầy sang chợ kia, tỉnh kia qua tỉnh nọ. Dầu thủy dầu bộ cũng đều như vậy. Nên cách hành trình, cách chở chuyên rất hiểm. Mấy lời nầy tưởng cũng quá đủ cho người ngó ngoái lại xưa. Trừ ra lúc Nhà-nước Langsa, sang Nam, chim trị, mà nhứt là từ hai mươi năm sau đây, việc mở mang tấn phát. Tôi chẳng kể những tàu, những xe lửa, những đàng sá cũng là những kinh rạch mà công việc làm đã hoàn tấc. Tôi cũng chẳng kể đàng xe lửa Saigon-Hànội, tuy ngày nay còn một khúc từ Vịnh tới Đông-Hà chưa rồi, nên đàng chưa thông thấu, chớ mai đây sẽ thấy hoàn thành ; vì người Annam, bất luận người hạng nào, phẩm nào, cũng đã xét biết công trình của Nhà-nước Langsa mở mang cho xứ ta lớn lao là bao nả. Lại cũng xét biết, nhờ đó, nhờ công việc mở mang đào kinh xẻ rạch, khai đàng mở nẻo đó, xứ ta mới đặng càng ngày càng nổi danh điền phì địa ốc. Tuy vậy mà nhà-nước cũng chưa gọi bấy nhiêu đó là vừa là đủ. Xét vì Nam-kỳ là một xứ thương-mãi kỉ-nghệ hẹp hòi, duy có nghề nông là lớn. Ấy là căng bổn của nền kinh-tế trong xứ đó. Nên chi, nước nào không gọi Namkỳ là một cái vựa lúa vô cùng vô tận của Pháp ? Chẳng những vựa lúa của Pháp, mà cũng là vựa lúa để giúp cho lân bang trong cơn thắc ngặt vậy.

Nam-kỳ là tiếng nói chung cho kẻ ngoài, chớ người trong ai cũng rõ biết, chẳng phải tất cả hai mươi tỉnh Namkỳ, tỉnh nào ruộng nương cũng thạnh. Như mấy tỉnh trên, tỉnh phía đông, lúa gạo không mấy hột. Có năm, chẳng đủ cho dân trong tỉnh xây dùng nữa mà. Thạnh là mấy tỉnh phía tây như Bạcliêu, Sốctrăng, Cầnthơ, Vĩnh-long, Rạchgiá mà thôi chớ.

Biết các tỉnh phía Tây, điền phì địa ốc, thật là mấy vựa lúa của Nam-kỳ, thật là nền kinh-tế của nước, mà việc hành trình chở chuyên rất nên bất tiện. Lấy một việc hành trình mà nói, người ở trong các tỉnh ấy, như người ở Bạcliêu, mỗi lần có việc đi Saigon phải mất bốn mươi tám giờ, tức là trọn hai ngày đường mới tới. Mất ngày giờ quí báu — vì thời bây giờ, phải nhìn biết rằng nhựt thốn quang âm nhứt thốn kim — và bất tiện biết bao. Còn nói gì việc chở chuyên, ôi, trở ngại biết bao mà kể xiết ! Biết vậy nên Chánh-phủ đã trù lập đàng xe lửa Mỹtho-Cầnthơ cho các tỉnh phía Tây thông với kinh-đô, cho dễ việc lui tới và chở chuyên mau mắng, hầu để mở mang kinh-tế ra lớn nữa. Sự trù phóng nầy chẳng phải mới, tưởng ai cũng có nghe từ năm 1912-13 tới giờ, tức là từ năm Chánh-phủ Đông-pháp xin phép vay chín chục triệu quan tiền để làm đàng xe lửa Saigon Hànội với đàng Mỹtho Cầnthơ nói đó. Nếu chẳng có trận giặc Âu-châu xảy ra năm 1914 làm cho Chánh-phủ Đông-pháp mới vay đặng có phân nửa mà phải ngưng để đến giờ và làm cho vật liệu trở nên mắt mỏ cho đến đỗi, nhà-nước xai gần hết số tiền, mà công việc làm chưa hoàn tấc, thì Chánh-phủ Đông-pháp làm đã mãng nguyện rồi. Bởi các đều trở ngại ấy, nên đến năm nay, đàng xe lửa Saigon-Hànội chưa xong, đàng xe lửa Mỹtho-Cần-thơ chưa phóng. Bây giờ Chánh-phủ mới để ý về đàng xe lửa Mỹtho-Cầnthơ. Dầu có khởi gấp đi nữa, cũng phải biết, việc làm chẳng phải một ngày một bữa. Tuy vậy mà, Nhà-nước dầu chưa làm kịp đàng xe lửa Mỹtho-Cầnthơ như lời hứa, chớ cũng đã có phóng đàng bộ cho các tỉnh phía Tây thông với Saigon rồi ; Như đàng Bạc-liêu-Sốctrăng, Cầnthơ-Vĩnhlong, Cần-thơ-Sốctrăng và Cái-bè-Sốctrăng đó vậy. Dùng xe hơi mà đi từ Bạcliêu tới Saigon nội trong mười giờ đồng hồ thì tới, song còn phải qua ít cái đò. Đặng vậy, cũng gọi tiện bộn rồi, nhưng mà, cũng nghĩ ra, tiện riêng cho nhà-giàu, chớ chưa đặng tiện chung cho dân toàn tỉnh ; vì nhà giàu mới có xe hơi mà đi, chớ nhà nghèo đâu sắm nổi. Thế thì chưa nên gọi các tỉnh phía Tây đã có đàng bộ thông tới Saigon.

Xét đến lẽ, ông *Labaste* là phái viên của phòng Canh-nông phải đến dự hội nghị quản-hạt, có bàn ước giữa hội, xin chuẩn xuất mỗi năm một số bạc mười ngàn đồng (10.000$00) để giúp cho một sở xe hơi nào lãnh đưa rước bộ hành từ Mỹtho-Bạcliêu và Bạcliêu-Mỹtho, mỗi ngày một chuyến. Chánh-phủ chẳng phải chẳng ưng về đàng công ích, song Chánh-phủ nó-dang thời, về tài-chánh, kho nhà-nước hãy còn nhiều việc tồn chưa gở đặng. Nói vậy thì nói mà hội nghị quản-hạt không nghe ; nếu còn rối chi, thì Chánh-phủ lo gở sao xong thì gở ; chớ bàn hội, về ích quốc lợi dân, không chịu bỏ qua, đồng công nhận lời bàn xin của M. Labaste.

Toàn hội công nhận và cữ định lời ước của M. Labaste liền, thì đủ biết chẳng khác nào hội nhắc Chánh-phủ Đông-pháp, phải kịp lo làm đàng xe lửa Mỹtho-Cầnthơ cho mau rồi, cho tiện việc tới lui và chuyên chở. Vậy thì từ đây, có xe hơi đưa rước bộ hành Mỹtho-Bạcliêu và Bạcliêu-Mỹtho lại rồi. Dầu chưa đặng tiện việc chở chuyên, chớ bề tới lui Saigon cũng dễ. Khỏi mất tiền bạc và ngày giờ nhiều.

Thấy vậy, tôi lấy làm mừng cho công việc mở mang càng ngày càng thêm, đàng kinh-tế càng ngày càng rộng. Tôi kính lời tặng khen M. Labaste và khen hội-nghị quản-hạt xét biết lời ước cữ của M. Labaste là đều ích quốc lợi dân, nên công cữ, chẳng thèm trả giá.

Lê-hoàng-Mưu.

Xe-điền

CHẠY SAIGON-CHOLON

Mới cử một hội phái viên đặng nghiên-cứu vấn-đề xe-điền Saigon-Cholon (đường trên).

Ông *Tholance*, inspecteur des affaires politiques et administratives et du travail, làm hội trưởng.

Quan Đốc-lý thành-phố Saigon hay là đại-biểu của ngài, làm hội-viên.

Một vị quản-hạt Hội-đồng của ông nghị trưởng cắt, làm hội-viên.

Quan Bát-vật sở Tạo-tác, làm hội-viên.

Ông *Eutrope* Thượng-thơ, làm hội-viên.

Ông *Brasey* phó Tham-biện, làm từ-hàn.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

HỠI NGƯỜI ANNAM Chớ nên lộn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc **Xứ Algérie** là Thuộc-địa Langsa. Mà biết lựa **thuốc rời** và **thuốc trái đất** ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ **thổ sản Algérie quả thiệt là đồ thổ sản Đại-pháp** và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu *Trái Đất*

Đông-Pháp Thời-sự

SAIGON

Chứa đồ gian.

Trần-văn-Diêu, 19 tuổi, vô nghiệp nghệ, và Võ-văn-Phúc, 36 tuổi, cu-li hãng xe hơi Bainier, ở làng Bình-Trường (Giadinh) đã bị bắt giải Tòa liên cang vì tội chứa một cái xe máy hiệu « Albatros » giá 40 đồng, trộm của Phạm-văn-Ty, 22 tuổi, đi giấy tại hãng Société Maritime et Commerciale du Pacifique ở quai de la Marne.

Kẻ trộm xe ấy là tên Ng-văn-Dai, 18 tuổi, bắt chưa được.

Lường gạt

Khách An-Thiên, chủ lò thợ bạc hiệu Vanh-Chanh, đường Catinat số 49, đâm tờ cớ rằng có một tên lạ mặt gạt y mà lấy đồ giá đáng 54 đồng.

Con cháu bạc bẽo

Thím Đặng-thị-H. . . ở đường Route-Haute, thưa rằng con cháu gái thím là Trần-thị-Bông, 18 tuổi, trộm của thím 149 đồng bạc, áo quần và một đôi hoa tai 17 p. 50, đi theo ai không biết.

Bối

Thím Trần-thị-Ng... ở làng Tân-Lân (Cholon) chở khô đi bán, ghe đậu trước chợ Cầu-ông-Lãnh, bị bối qua lấy hết 20 đồng, áo quần 2 p. 80 và một cái giấy thuế thân tên Trần-văn-Sau, 24 tuổi. — Cớ.

Trộm gạo

Hãng Compagnie Commerciale et Industrielle de l'Indochine đâu cáo, sở tuần thành bắt đặng tên Lê-văn-Sao, 45 tuổi, là tài công chiếc xà-lang số 4596, mà giải Tòa vì tội đoạt 6783 kilos gạo của hãng ấy hôm 14 octobre 1921.

Tên Ng-văn-Tu, 25 tuổi, ở làng Chánh-hưng (Cholon) oa trữ gạo ấy và chệc Ngô-Y, 41 tuổi, ở Cholon, đường Phước-kiến số 74, đồng loã, cũng đều bắt giải Tòa.

Còn lại tên đồng loã nữa là Cường, 25 tuổi, với Sanh 30 và Đặng 17 tuổi, gốc ở Thủ-dầu-một, cũng trữ đồ gian, đều trốn hết.

CHOLON

Bạn trốn.

Võ-văn-Bay, 21 tuổi, ở làng Tân-Trạch, tỉnh Cholon, tài-công ghe chài số 7103, đậu mé sông Chợquán, cớ rằng hai tên bạn Hoanh và Trương đã trốn hôm 18 tây, mỗi tên còn thiếu lại 12 đồng bạc lãnh trước.

Tớ bất lương.

Bà Tô-thị-Yên, 60 tuổi, ở đường hẻm Tientsin, thưa tên Ng.-văn-Rang, 18 tuổi, gốc ở làng Thuận-kiều (Giadinh) vì trộm của bà ba cây lãnh đen 15 đồng bạc mà trốn lại có lãnh trước 17 đồng bạc cũng không trả.

Thím Lê-thị-Nữ, 42 tuổi, thợ may, đường Armand Rousseau lại cáo con ở thím là Hồ-thị-Cho, 16 tuổi, cũng trốn, còn thiếu thím 18 đồng bạc.

Kiếm kiếm.

Ng.-văn-Mao, 18 tuổi, gốc ở Thuận-Kiều (Gia-dinh) bị tập nã vì trộm 62 đồng bạc của Trần-thị-Ng... 20 tuổi, bán cau khô ở Ích-Thạnh (Giadinh).

Lâm-thị-Giàu, 20 tuổi, gốc ở làng Tân-hòa-Đông (Cholon) cũng bị tập nã vì trộm 50 đồng bạc của Võ-thị-T... 32 tuổi, bán trầu ngoài chợ, nhà ở đường Phú-lạc.

Tình nhơn bạc bẽo.

Dinh-công-Qui, 28 tuổi, nông phu, ở sau nhà máy Guan-hong-Seng, cớ rằng tình nhân và là Võ-thị-Tiềng, 24 tuổi, đã trốn hôm 19 tây, hồi 7 giờ sáng.

Ăn cắp hàng cây.

Ngày 13 Octobre, có hai người đờn bà là Ng.-thị-Em với Ng.-thị-Sâm vào tiệm Bombay hỏi hàng mà mua.

Người trong tiệm lấy ra đưa coi đủ thứ. Một người đờn bà lừa lúc người bán mắc lăn xăn, lồn một cây giá 13 đồng bạc giấu theo cái gói nàng cầm trên tay. Người bán ngó thấy, cho chủ tiệm hay, chủ tiệm kêu lính bắt hết cả hai.

Đến ngày 19, tòa nhóm xử hai người vì tội ăn cắp. Có quan trạng-sư Frézouls bào chữa.

Tòa xử mỗi người hai tháng tù.

THU-DẦU-MỘT

Xe hơi

Bữa 15 tây lối 4 giờ rưỡi chiều, chú hương quản Lê-đức-Tuấn làng Hưng-Định, tỉnh Thudầumột, đi trên lề đường Saigon-Thudầumột, thuộc địa phận làng Hưng-Định, đi với một thằng nhỏ 10 tuổi là Ng.-văn-Hên. Lúc ấy một cái xe hơi chạy tới lại gặp một cái xe bò, mà sốp-phơ mắt ngó con bò té dựa mé đường mà lảng trí, bẻ bánh xe quanh qua bên mặt làm cho về trước phía hữu dụng đầu Ng.-văn-Hên té lăn trên lề đường bất tỉnh nhơn sự. Vậy mà xe hơi không chịu ngừng, cứ việc chạy luôn. Hương quản chắc rằng sốp-phơ thấy dụng thằng nhỏ té chẳng phải không. Xe ấy sơn màu xám và theo như lời hương quản nói thì số 1164. Trong xe có một người sốp-phơ và hai người nữa đều là Annam.

Sở Sơn-đầm lục sổ xe hơi tại nhà bố Thudầumột mà tên chủ xe số 1164 không có trong sổ ấy. Muốn kiếm chẳng khó chi, cứ dò sổ cái tại Saigon thì rõ.

GIADINH

Sát nhơn

Trong số báo ngày thứ 6, 21 octobre, đã nói hương chức làng Bình-quới-Tây gặp thây một người con gái bị ai đánh bể sọ nằm dựa bờ ruộng mà thác, mà không biết nàng ấy là ai, và nàng bị dâm ô rồi mới chết.

Nay rõ lại nàng là con chú Phùng-văn-Văn ở Cholớn, tên thị-Thơ. Người cha nói rằng con mình có tật khờ khạo lại mang bịnh hay kinh-phong. Trước bữa chết một ngày thì thấy nàng đi với Lê-thị-Cúc. Đòi Cúc mà hỏi thì Cúc chối dài song có chứng cớ nói thấy quả vậy. Nhưng không đủ cớ buộc tội Cúc nên cho về đợi có cần dùng sẽ đòi.

Nghe nói nghi cho tên Mau dâm ô thị-Thơ, nên kiếm nó mà nó đi đâu mất.

Còn cách ít bữa trước thị-Thơ có kinh-phong một lần té trúng nhằm sọ. Bởi cớ ấy nên khi gặp thây thấy nàng bể sọ mới nghi rằng ai giết.

Vụ nầy còn tra xét.

HUẾ

Giá trị cái lạy của chàng rể

Cái giá trị cái lạy của chàng rể là thế nào chẳng hay, mà mấy hôm nay ở kinh-đô đi đến đâu cũng nghe người ta bàn luận đến. Có người nói rằng chàng rể lạy ông nhạc từ xưa nay chỉ các nơi quê mùa có mà thôi, chớ còn những nơi quyền qui sang trọng là không khi nào thấy. — Vì cớ sao mà chỉ nơi quê mùa thời chàng rể lạy ông nhạc, thế thời cái lạy ấy là một sự lễ, sao lại ở xứ quê mà xứ dinh không? Vậy sao gọi lễ?

Có kẻ nói rằng cái lạy của chàng rể là nguyên ở chốn quê mùa mỗi khi lễ cưới xong sau ba hôm thời hai vợ chồng về làm lễ « Miếu-kiến » là lạy ông bà cả hai họ, nhân dịp ấy mà lạy cả cha mẹ để tỏ cái tình cảm tạ sự sanh thành dưỡng dục và nguyện-hữu thất-gia mà thôi, rồi cũng nhân dịp ấy mà cha mẹ cho mẫu ruộng đôi trâu, thoi vàng nén bạc để gầy dựng cửa nhà làm ăn cùng nhau trăm năm kết tóc.— Xét lễ ấy cũng thuộc về cái tình của những nơi hủ lậu từ xưa nhưng cũng vô hại mà cũng từ đó rồi cũng dần dần thành ra cái thông bệnh của xã-hội vậy.

Nay ở làng A.C. có ông kia kết nhân nghĩa cùng một nhà cũng trong hàng thế phiệt. Không biết đã viện cái lệ phi quê phi dinh ở đâu mà liền khi làm lễ sính hôn xong thời chàng rể ra lạy mừng ông nhạc liền! Khi ra lạy thời có đông đủ cả hai họ mà chỉ thấy lạy có một ông mà thôi, khi lạy xong thời chẳng thấy ông chúc mừng, hoặc dặn dò điều gì, mà lại nghe thống trách là vô lễ chỉ vì chàng rể lạy ông có hai lạy thôi.— Trong khi ông trách thời có ông kia là người đi phụ rể đã lấy cái lễ thường mà đáp rằng lạy người sống chỉ hai lạy, còn bốn lạy là khi chết mới có. (Sự chi dĩ sinh lễ nhị bái; sự chi dĩ tử lễ tứ bái) Nhưng ông không chịu là lẽ phải cố mời cho được ông chủ hôn, ông ấy cũng nói câu ấy, nhưng vẫn không chịu. Ông chủ hôn nầy là một ông phẩm cao vị trọng lại là người khoa giáp xuất thân; mỗi khi nói câu gì thường có giá trị câu ấy, nay thấy người không chịu lời mình mới nói rằng sự ấy có ở sách kinh Lễ rõ ràng, thế mà cũng chưa chịu là phải, mà cố cãi cho được mới nghe. Ông cãi rằng: « Tôi có học kinh Lễ ».— Khi ông nói câu ấy xong thời ai nấy cũng muốn sặc cười nhưng nghiệt vì chút sợ nể nên lại làm lơ nói qua câu chuyện khác.— Xem như cách đối đãi với rể con đường ấy, với sui-gia dường ấy thời sao cho khỏi câu bất tận nhân tình.— Tục có câu: Sui gia là bà con tiền, thế thời ba chữ « bà con tiền » phải có cái ý-nghĩ thế nào cho xứng đáng, mà trong thiên hạ dầu hạng người qui, tiện, hiền, ngu ai chẳng có sui-gia nhưng yêu làm sao giữ trọn cái nghĩa bà con tiền mới phải vậy.

Một đứa con nít bị hãm rồi bị giết

Người ta đi gặp thấy một đứa con gái chết nằm gần bờ ruộng (làng Bình-quới tây hạt Giadinh) hỏi ra thì mới biết là *Phùng-thị-Tố*.

Đứa con gái ấy có một vít trên sọ, chắc là bị hãm rồi bị giết. Tên *Mân* là đứa — nói — hãm thị-*Tố*. Theo lời cha của thị-*Tố* nói rằng thì nó nhẹ tánh lắm. Trước ngày thị-*Tố* bị giết đó thì người ta thấy đi với *Lê-thị-Cúc*, hỏi *Lê-hi-Cúc* thì *Lê-thị-Cúc* nói không có bằng cớ, nên tha lỏng.

Vụ nầy còn tra xét.

Một người hát cải lương bị bắt

Có đơn của vợ chồng M. *Phòng* chủ rạp hát *Casino* Cholon thưa với Biện-lý rằng thị *Qui* ... Ca-nhi.

Nên hôm thứ bảy nhờ có sức thầy đội *Kỹ* tiềm ra được chỗ trốn của ả nọ, thầy đã bắt giao cho cò-bót Cholon tra xét.

Đại-pháp

tiềm ra được một thứ thuốc trị bịnh dương-mai

Quan Tấn-sĩ y-khoa *Roux* mới giải nghĩa tại hóa-học hàng-lâm viện về cách trị bịnh dương-mai, bằng thuốc chích trong gân cốt dùng sels de bismuth. Một trăm người bịnh ấy, dùng thuốc chích đó, đều mạnh hết.

Thể - tháo

« Giao-cầu » (Tennis)

Sánh với các cuộc chơi giữa sân, thì cuộc giao-cầu có thú-vị hơn hết. Già, trẻ, đàn-ông, đàn-bà gì chơi cũng đặng. Ai chơi thường thì tay chơn mạnh-mẽ và ít hay đau ốm.

Trên mấy năm trước, những tay mộ cuộc « thể-thao », mảng ham sự đấu-cầu (đá banh) mà chẳng tưởng đến cuộc chơi nầy, nên ít người rõ cách chơi và sự ích lợi. Trong hai ba năm nay, có một hai ông nếm đặng cái mùi thú-vị rồi, nên mới bày ra chơi, chỉ vẽ cho mấy người anh em chưa thạo, rồi lần lần mới bắt chước nhau ra nữa. Chẳng bao lâu mà ngày nay trong lục-tỉnh có nhiều nơi đã lập nên hội rồi, và sự chơi coi lấy làm tấn phát. Còn tại Saigon, Cholon, Giadinh thì tính lại cũng có năm sáu hội nho nhỏ.

Nhớ lại năm rồi ông lương-y Trần-văn-Ấn có ý muốn lập ra một hội « giao cầu » gọi là « Cercle Annamite » tại Saigon, có in luật-lệ mà gởi cho quí thầy trong các ty, song khi ấy phần nhiều còn chưa thích hiệp cái cuộc chơi nầy, nên ít có người ưng chịu. Để lây-lất rồi bỏ qua.

Phải chi năm nay ông Ấn chẳng nệ công, nhắc lại một lần nữa, và mấy ông làm đầu của mấy hội như tại Saigon, Cholon, Giadinh, giúp sức mà kêu hùn-hiệp, thì chắc chẳng bao lâu sẽ thấy hội thành-tựu. Đã biết « vạn sự khởi đầu nan » mà miễn bây giờ, mấy ông mộ « thể-tháo », có lòng nhiệt thành thì khó gì cũng làm đặng.

Trước hết, phải lo kiếm đất cho sẵn. Trong Châu-thành Saigon cũng còn nhiều khoảnh đất trống, như là: trong vườn Bồ-rô, (Jardin de la ville) phía góc sở thú-y, nơi đường Latérale Nord, miếng đất kế đường xe-lửa Biênhoa, gần nhà thầy thuốc Lý-phùng-Sanh, vân vân, Chẳng lẽ Nhà-nước nỡ hẹp lòng với một hội để giúp ích cho dân Annam.

Còn tiền là căn-bổn, huyết mạch cũng chẳng khó kiếm. Mấy ông, mấy thầy bằng lòng vô hội thì đóng một số bạc theo lệ-luật của hội đã định. Hội sẽ gởi thơ cho mấy ông cự-phú tại Saigon, Cholon, Giadinh, và mấy ông điền-chủ trong lục-tỉnh mà xin vào làm « người hội danh-dự » thì chẳng lẽ mấy ông từ nan.

Khi lập thành hội, cất nhà, làm sân xong rồi, thì sẽ lo lập thêm một phía chơi đấu cầu.

Chừng ấy anh em trong hội thường tới lui nhà « Cercle Annamite » mà chơi-bời và đàm-đạo, thì cái nghĩa tương-ái, tương-lân của Annam lâu ngày sẽ trở nên bền chặc.

Nguyên-Tân.

Ngày 24 Octobre 1921

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sớm mai
Nhà nước	7.85
Ngân hàng Đông-pháp	7.85
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	7.85
Ngân hàng Chartered	7.85

GIÁ BẠC ARGENT FIN TẠI LONDRES

Sớm mai

Tại Paris ngày 22 Octobre 1921

	Trả mặt	Trả kỳ
Ngân hàng Đông-pháp	40 3/4	40 3/8
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	40 3/4	40 1/2
Ngân hàng Chartered	40 3/4	40 3/4

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 22 Octobre 1921

	Trả mặt
Ngân hàng Đông-pháp	54.15
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	54.15
Ngân hàng Chartered	54.15

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 1 Octobre 1921

Vé lợi 3 °/°	55115
Vé lợi 5 °/° 1916	81.45
Vé lợi 4 °/° 1918	65.25
Vé lợi 5 °/° 1920	92.25
Vé lợi 6 °/° 1920	97.00

VỀ VIỆC KINH TẾ

Tại Havre ngày 21 Octobre 1921

Bông vải 1re époque	tháng oct. giá	344 f. 50 —
2e	— nov. —	344 —
3e	— déc. —	345 —

Tại Havre ngày 22 Octobre 1921

Trà phe	tháng oct. giá	152f.75 50 ki-lô
id.	— nov. —	151f. 50 —
id.	— déc. —	148f. 00 —

Tại Paris ngày 22 Octobre 1921

Đường giá 154/160

Tại Havre ngày 21 Octobre 1921

Cao su giá	4,25 à 4,50	
Dừa khô giá	160 à 170f. 100 ki-lô.	
Tiêu đen Saigon giá	140 à 142	50 —
Tiêu trắng Saigon giá	250 à 255	» —
Trà phe Tonkin giá	22 à 270	» —

Tại Marseille ngày 17 Sept. 1921

Đậu phộng để vỏ giá	280.
Đậu phộng lột vỏ giá	120
Dầu phộng giá	320
Dầu dừa giá	305/310
Bắp Đông-pháp giá	»
Gòn giá bột	

MỄ CỐC

Giá lúa chở đến nhà máy Chợ-lớn bao trả lại giá một trăm ki-lô.

Vĩnh long	4.75 tới 5.00
Gò-công	5.00 — 5.15
Bãi-xàu	4.85 — 5.05
Bạc-liêu	4.95 — 5.20
Nam-vian	4.40 — 4.55
Giá thường thường bực trung	4.80 — 5.00

Giá gạo chở đến tàu không tin thuế xuất cảng, bao lấy luôn, giá một trăm kilô.

Gạo Âu châu	nº 1 25 °/°	tấm từ	9.80 tới 9.90
Gạo Nhựt-bổn	nº 2 40 °/°	—	8.75 — 8.90
Gạo Java	nº 2 50 °/°	—	7.80 — 8.00
Tấm			7.10 — 7.20
Cám			2.55 — 2.70

Tàu chạy tới Saigon

Chiếc «AMAZONE» ở bên Pháp-quốc chạy qua 21 octobre sẽ tới.

Chiếc PORTHOS chừng lối 7 décembre sẽ tới, rồi chạy ra Haiphong.

Tàu chạy đi Pháp-quốc

Chiếc ARMAND BÉHIC ở Hương-cảng Haiphong chạy bữa 29 octobre sẽ tới, chừng lối 28-29 octobre sẽ tới Saigon, rồi chạy về Marseille.

Chiếc CORDILLERE ở Thượng-hải chừng 6 novembre sẽ tới Saigon, rồi 8 novembre sẽ chạy về Pháp-quốc.

Tàu chạy Namvian

Chiếc tàu «PHẤN-NUÔI» ngày thứ tư chạy đi Namvian

Tàu chạy Lục Tỉnh

Thứ hai 24 Octobre 1921 ANNAM 21 heures.
Thứ sáu 28 Octobre 1921 NAMKY 21 heures.

Tàu chạy Namvian

Thứ ba 25 Octobre 1921 BATTAMBANG 21 heures.
Thứ năm 27 Octobre 1921 JULES RUEFF 21 heures.
Thứ bảy 29 Octobre 1921 ATTALO 21 heures.

Nông vụ

Kể từ ngày 1er đến 15 Octobre 1921

Sóctrăng. — Trong các tổng Thân-an, Định-mỹ, Định-phước, Định-khánh và Định-tường mạ deo xăng tới mãi. Trong một hai chỗ, vì bị mưa nhiều và lại nước lớn, nên mạ bị ngập. Nhà nông phải mang hại nhưng có thể trừ được.

Còn trong tổng Thân-an thì bị cua phá nhiều. Vì mạ deo chưa phải rồi hết nên còn thể deo cây khác mà thay thế. Trừ ra mấy chỗ đó còn lại bao nhiêu thì coi mới thạnh mậu, có chỗ trông cậy.

Giá lúa mỗi 100 ki-lo 4 p. 40 còn giá giao 8 đồng.

Rượu trắng

Quan Toàn quyền tổng thống Đông-Pháp

Chiếu theo lời chỉ dụ 20 Octobre 1911, định quyền cho quan Toàn quyền Đông pháp và các việc tài chánh và chánh-trị Đông-pháp.

Chiếu theo lời nghị 20 Décembre 1902 về việc bán rượu trắng nội Đông-pháp.

Chiếu theo lời chỉ dụ ngày 7 Août 1903, phê y lời nghị 20 Décembre 1902.

Chiếu theo lời nghị 17 Mars 1920.

Chiếu theo chỉ-dụ ngày 1er Février về việc loan hành các công văn Đông-Pháp.

Theo lời bàn nghị của quan Tổng-lý sở Thương chánh Đông-pháp.

Hội phái viên thường xuyên của Chánh-phủ hội-đồng Đông-pháp.

NGHỊ ĐỊNH

Điều thứ nhứt.— Khoản 1 và 2 trong điều 2 trong lời nghị đề ngày 20 Décembre 1902 (đã có lời nghị 10 Décembre 1903 và 17 Mars 1920 sửa lại) nay sửa lại như sau nầy.

Thuế chung định là 1 p. 20 mỗi lít rượu trắng thiệt (cốt).

Rượu thường chưa lọc lại đặng bán cho người bổn quốc uống, theo thể lệ đã định trong khoản thứ III lời nghị nầy, thì thuế hạ xuống 30 su (0 30).

Rượu tàu, rượu thơm (alcoels de camomille, de nénuphar, etc ...) các thứ cũng gốc rượu trắng, lâu năm và nhứt là rượu trắng song chưng thì đánh thuế năm cắt mỗi lít rượu thiệt (cốt)

Điều thứ hai, — Lời nghị nầy kể từ ngày ban hành cách bố cáo thứ cứ dùng theo cách thường.

Điều thứ ba. — Quan Tổng lý sở Thương chánh cỏi Đông-Pháp sẽ thi hành lời nghị nầy.

Hanoi ngày 17 octobre 1911

Công văn

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam kỳ ngày 11 Octobre 1921.

Cô Trần-thị-Hoi và Lê-thị-Sai nữ trợ giáo đang giúp việc dưới quyền quan đốc học coi trường sơ học Saigon nay bổ đi tùng sự bà đốc học Nữ-học-đường bổn quốc.

Vì lời nghị quan quyền Thống đốc Nam-kỳ đề ngày 11 Octobre 1921.

Ông Lê-minh-Tiên huyện hạng nhì tại Tân-an bổ đi làm tạm chức Thơ-toán và phát tiền cho nội hạt.

Vì lời nghị quan quyền Thống đốc Nam. kỳ ngày 11 Octobre 1921.

Tên Phạm-văn-Hết Nº Mle 343 đặng cấp bằng làm lính thì sai sở mật thám.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam. kỳ ngày 13 Octobre 1913.

Thầy Trần-văn-Huyện được nạp dụng làm ký lục tạm lương mỗi tháng năm chục đồng không có tiền phụ cấp gì khác, đặng tùng sự quan Contrôleur des contributions directes Cholon đặng riêng thế cho thầy Nguyễn-văn-Tam bị tha thầy.

Gia truyền tập

(Recettes utiles)

Đừng cho ruồi bu

Nhứt là mùa trái-cây ruồi sanh ra nhiều lắm, thứ ấy làm hại cho ngựa trâu bò. Nếu mình muốn cho ruồi đừng bu lại các thú ấy, thì nên lấy 60 gr. d'assa fœtida khuấy trong một ly dấm, khuấy một hồi lại đổ thêm hai ly nước lạnh, dùng thứ nầy bôi mình các thú thì chẳng hề ruồi dám bu lại đâu.

TẠI CHỢ-MỚI SAIGON

Bạn hát xiệt lớn HARMSTON

Có đủ thứ thú

Chư-tôn có nhớ hồi năm 1913 và 1917 chăng? Hãy đến mà xem nhiều cuộc tiêu khiển.

Mới hát lần đầu

Kể từ bữa thứ hai 24 Octobre 1921, chín giờ tối sắp sau, mỗi bữa đều có hát. Nếu chư-tôn đến xem thì sẽ cười ngất và sẽ thấy nhiều cuộc vui, và lại chư-tôn không hề tiếc công tiếc tiền gì đêm ấy.

Hát nhiều thứ lạ

Mỗi bữa tối đều có hát, còn chiều chúa-nhựt cũng có hát sớm cho trẻ nhỏ xem. Bổn-bạn tổng-lý vì muốn làm cho toại lòng chư vị khán quan, nên chẳng hề sợ tốn của hao công, bởi thế cái bồng-bòng của bổn bạn sắm ra rất nên to rộng, dầu mưa lớn thế nào cũng không ướt.

Hãy đến coi sở thú

Có con voi nhỏ Joe...Joe... voi lớn, cọp, beo, gấu, chó rừng, khỉ và ngựa rằn.

Mỗi bữa hát đều có hát thú

Mỗi ngày từ 7 giờ sớm mai đến 6 giờ tối

Nên mua giấy trước đặng có chỗ coi, đến mua tại *Imprimerie Saigonnaise* 15, 17, 19 đường Catinat tại đây có bán luôn luôn trong lúc bạn hát xiệt nầy có tại Saigon.

GIÁ CHỖ NGỒI

Phòng 6 chỗ ngồi	15 00
Phòng 1 chỗ ngồi	3 00
Ghế hàng trước	2 00
Ghế hàng nhì	1 50
Ghế hàng ba	1 00
Ngồi giàng (cho người Bổn-quốc)	0 50

Con nít và những lính võ trừ ra đội được phép trả tiền phân nửa ghế hàng nhì và hàng ba.

BICYCLETTES **ALCYON**

LA 1re MARQUE DE FRANCE

GAGNANTE DES

"TOURS-DE-FRANCE" "BORDEAUX-PARIS" "PARIS-TOURS"

AGENT POUR L'INDO-CHINE

L. CAFFORT

32.34.36, Rue Catinat

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

Sống lâu nhờ rượu

(Longévité grâce à une liqueur)

Hiện bây giờ bên nước Huê-kỳ có một vị điền chủ đã ngoài 95 tuổi mà hồi còn sức lực mạnh mẽ như người 40 tuổi, đi đứng chơi bời, ăn nói sỏi sàng, cả ngày ở ngoài trại ngoài đồng coi tôi-tớ làm công chuyện.

Ngày nọ có một người đi thăm ông, hỏi thử cho biết tại đâu ông nay đầu bạc tuổi cao mà còn sức lực không phai kém vậy? Ông già đáp lại rằng: Có chi lạ đó mà hỏi: cả đời tôi trước khi ăn cơm hay uống một ly nhỏ rượu Quina Gentiane hiệu Mazet là một thứ rượu trường sanh bổ tì.

Người khách nghe nói cũng có lòng muốn một việc trường thọ như ông, liền về nhà sai trẻ đi mua cho đặng thứ rượu Quina Gentiane mà dùng mỗi bữa. Thiên hạ nghe nói cũng có dạ tham sanh, cũng bèn rủ nhau đi mua rượu ấy đam về mà uống bổ quanh năm.

Có bán trong các tiệm hàng xén (épiceries).

Tôi chỉ dùng có một thứ giấy NIL mà thôi giấy nầy là thứ giấy vấn thuốc điếu.

Tôi nhứt của một mình hãng Denis Frères đại lý khắp cả Đông-dương.

HOACHO'N DUNG

Đã khéo lại rẻ hơn các nơi

Bán ảnh	(1) 0 m 50 × 0m 60				
	(2) 0m 52 × 0m.75				
Nguyên hình	(3) 0 m.70	1m 00			
	(4) 1 m 00	1m 40			
	1e	2e	3e	4e	
Couleurs à sauce	8	15,	25	et 35	
Aquarelle ou pastel	20	35	50	60	
Peinture à l'huile	40.	65	85	120	

Họa hoa không giống không lấy tiền. Thơ bình, mandat xin đề ngay cho M *Nguyễn-an-Thân* ex-professeur de dessin à Phú-xuân Nhà-bè (Giadinh) Cochinchine.

PILULES FOSTER

remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

[illegible]

(Pilules Foster pour les Reins)

(Pilules digestives Foster)

La Véritable Marque

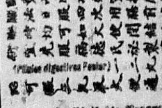

Giá: 3 p. 50 la Boîte, chez tous les pharmaciens.

PHAI HÚT THUỐC IMPÉRIALES
A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE
CỦA ÔNG
L. SOLIRÈNE
nhứt hạng bào-chế-sư
KẾ NGHIỆP CHO ÔNG G. RENOUX
ở ngang nhà hát tây, Saigon

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cỏi Đông-dương.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cử-nhơn bác vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thảy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi khứng đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng :

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiêu hiền đãi sĩ ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả ;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưởng cách bào-chế thuốc cho y theo toa của quan thầy.

Bình phẩm tân-kịch

Kỳ-duyên phổ của bạn Cholon Văn-hi-bang

Văn hiện nay ai ai cũng xu hướng về việc cải lương diễn kịch, nên vấn đề ấy đã có nhiều người bình luận rồi, tôi chẳng cần luận đi luận lại cho nhàm tai chư độc-giả, nên nay chỉ xin bình-phẩm tấn-kịch « kỳ-duyên phổ » của bạn *Cholon Văn-hi-bang* mà thôi.

Hôm nọ trong bài « *Phải biết bắt chước* » tôi đã có nói những nhà thấy người ta xướng lập hí-kịch cải-lương, rồi chỉ vì một mối lợi mà ùn-ùn, tuồn như chiên *Panurge*, bắt chước làm theo, song không biết rằng diễn-kịch là một cách để giáo-dục quốc-dân rất nên trọng hệ, nên người soạn kịch không kể đến câu tuồn, không màng đến sự tích, không hiểu rằng bổn kịch ấy sẽ có ảnh hưởng cho đồng bang là dường nào. Phần nhiều những nhà bắt chước đó thì chỉ có lo làm sao mà dọng ca, tiếng ngâm được êm ái cho có người khoái tai thế là đủ, còn ngoài già thì không hay vụ tới đến.

Hôm nay tôi lại may mắn gặp M. M. *Trứ* và *Rồi* rủ đến xem bạn *Văn-hi-bang* diễn-kịch « *Kỳ-duyên-Phổ* » của ông *Michel Phủ* tự là Đào-châu soạn, tại rạp Cô-ba.

Tôi xem nhằm hồi thứ ba.

Xem mãng rồi đến khi ra về tới nhà, mà trí tôi vẫn tưởng rằng còn ngồi tại rạp Cô-ba mà xem diễn-kịch, chừng sực nhớ lại công việc ngày mai, chừng mới vào mà nghỉ.

Bụng muốn bỏ qua cho rảnh, song nghĩ lại nếu cái hay nầy, cái giỏi nọ, cái ngộ kia cái tốt ấy mà mình được xem, rồi riêng để một mình biết cái hay nầy mà khen thầm, khen như thế chưa gọi đủ; biết cái giỏi nọ mà tặng riêng, tặng như thế chưa gọi vừa; biết cái ngộ kia mà ham ngộ, ham như thế chưa gọi đáng; biết cái tốt ấy mà muốn coi, muốn như thế chưa gọi quí, đã vậy mà lại còn mang lấy tiếng thầm.

Bởi thế tôi muốn cho cái hay nầy, cái giỏi nọ, cái ngộ kia, cái tốt ấy, cho được mỗi vị đều chung hưởng với tôi, thì tôi mới được thỏa, nhưng mà hay, hay làm sao? Giỏi, giỏi thế nào? ngộ, ngộ dường bao? tốt, tốt cách nào?

Vậy tôi xin chỉ ra cho chư-tôn, những vị nào chưa xem bạn « *Văn-hi-bang* » diễn-kịch thì nên đến mà xem thử.

Tôi nói hay, là hay lắm vậy: Vẫn bản kịch « *Kỳ-duyên-Phổ* » là một bản-kịch có phô bày đủ đều đáng để làm gương cho đời bắt chước, không có việc hành lạc nào mà làm cho phong hóa phải tồi bại, giáo-dục phải suy-đồi. Đã vậy mà từ câu ngâm cho đến bài đờn của ông Đào-châu soạn, đều có mùi văn-chương, thử lặng tai nghe thật là thú vị, nên tôi nói hay là bởi bản-kịch đã hay và câu kịch đặt cũng hay, thế há không nên gọi là hay hay sao?

Tôi nói giỏi là giỏi lắm vậy:

Muốn tồi tân-kịch nầy càng ngày càng tấn bộ, thì chẳng những là một mình nhà soạn kịch làm nên được, cũng cần phải có nhờ người diễn kịch (người hát) mới được, là vì giả sử: M. Ồi soạn một bổn-kịch nọ rất hay, mà người diễn không được in, và lại thình không có, sắc không có, thì bổn-kịch ấy cũng mất cái hay. Còn như M. Ồi soạn một bổn-kịch kia tầm thường, nhưng người diễn-kịch diễn hay thì tấn kịch ấy cũng trở nên hay được ấy chẳng khác nào cột phải nương kèo, kèo phải nương cột vậy; có cột không kèo cũng không nên cái nhà, mà có kèo không cột cũng không nên cái nhà được. Bởi thế, chọn người diễn-kịch, cũng là một đều khó nhứt. Nếu người diễn-kịch muốn hay, thì trước hết phải có học-vấn, phải có thinh sắc cũng là phải lịch lãm sự đời, là vì người tiếng xấu ra diễn-kịch ai chịu nghe, người mặt xấu ra diễn-kịch ai xem cũng là như gặp vai kịch gian nan khó xử mà thuở nay người diễn kịch bước đường gai chông chưa trải, mùi đắng cay chưa nếm, thì gặp cảnh tình như thế, làm sao biết mà giả làm theo cho ra như in hệch. Nói tắt một đều là ngoại trừ việc thinh sắc, những tay diễn kịch phải thấu đáo cái thất tình! (Hỉ, nộ, ái, ố, ai, lạc, dục) đặng gặp khoản nào, biết làm theo khoản nấy, chỉ như người chưa biết ghét, bảo ra làm bộ ghét (mà không dạy) thì khó mà làm in được.

Ấy là tôi chỉ sơ mấy đều khó mà làm trở nên một tay diễn-kịch giỏi thế mà tôi nói giỏi là vì nhiều tay diễn kịch trong bạn « *Văn-hi-bang* » diễn thật giỏi, tiếng ca dọng ngâm đã thanh, mà bộ-tịch múa-men lại đúng, đều ăn rập theo giọng đờn.

Như cô *Kim-Anh* diễn vai *Tô-ngọc-Diện*: cô *Ngọc-Lựu* diễn vai *A-hườn*; cô *Thiên-Hương* diễn vai *mụ Ngô-Ảo*: M. *Lê-tấn-Đậu* vai *Nguyễn-thái-Hòa*: M. *Lê-hữu-Đệ* vai *Hệ-đồng*: M. *Dương-ngọc-Tỷ* vai *Hai Vạn*.

Cả thảy đều ca giỏi, ngâm giỏi, màu mè làm cũng giỏi. Nếu tôi vẽ ra cho hết, sợ vẽ không đủ cái giỏi của người, không in cái giỏi của người.

Tôi nói cái ngộ là ngộ lắm vậy.

Trước khi chưa bày lối tân-kịch nầy (tức gọi là hát cải lương) thì chư tôn ai ai cũng có coi bản-kịch cũ của bạn ta, ra thế nào và cách sắp đặt ra làm sao? Đến nay cách sắp đặt chế ra khác, hễ tới cảnh nào thì kéo màng xuống ngó thấy cảnh nấy, giả sử người ngồi nhà nói chuyện thì sắp đặt như trong nhà thiệt; người đi ghe thì có nước chấp-chóa, ngồi xa mà xem thì ngỡ là sông dợn thiệt, nên ngồi thử nghĩ lại việc trước, nhắm lại việc hiện giờ như cách bố cuộc của *Văn-hi-bang*, những tấp-lô rừng bụi, cỏ hoa, nhà cửa, núi-non, thật là ngộ hơn các bạn khác nhiều.

Còn tôi nói tốt là tốt như vầy,

Đồ đạt sắp đặt tốt y-phục của những trang diễn kịch mặc đó đều tốt, đã vậy mà sắc của mấy cô diễn kịch cũng tốt, nhứt là cô *Kim-Anh* mặt như gương lìm, mày như lá liễu; da không đánh phấn mà trắng, môi chẳng thoa son mà đỏ; mắt có thần, miệng có duyên; thật là sắt nước, hương trời, ngồi xa nhắm ngỡ là bức tranh treo, tấm tượng vẽ, chừng nghe cất tiếng mới biết là người sống, mà còn ngỡ là ở Đào-nguyên lạc lối đến đây. Thế không đáng gọi là tốt sao? Vậy tôi đã chỉ rõ các việc ấy tôi xin chư tôn phải biết rằng nghề diễn kịch cũng có ảnh-hưởng cho nhơn quần xã hội lắm, nếu trước muốn đến xem người diễn kịch thì phải coi cái tấn-kịch trước, bằng chẳng, thì mới khỏi uổng như tôi mệt mắt.

Nên tôi mà nay bình phẩm mấy lời trên đây, vì tôi thấy bản kịch của ông *Đào-châu* soạn ra có làm gương ích cho đường giáo dục, người diễn kịch lại toàn người có thinh sắc. Và lại đáng khen M. M. hội đồng *Bền*, mười *Vui*, dám xuất tư bổn ra mà lập bạn « *Cholon Văn-hi-Bang* » là bạn được giúp một phần giáo dục cho quốc dân ta đó.

Và sẵn đây tôi xin để lời cám tạ MM. *Rồi* và *Thứ* có lòng tốt với tôi.

TỌC-MẠCH.

Ai mau mắn
mua được giấy đã lời-lại rẻ

Tại hãng ông A. Richard, kế nghiệp hãng *Tournier và Cong-ti*, đường Catinat Saigon.

Có bán các thứ giấy thương hạng tốt như thứ EVEIL SAM — AU COQ mà một đôi có 60 quan (francs).

Các thứ dầu hôi của hãng Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles thứ nào cũng tốt. Thứ dầu hôi Con Cá (Le Pétrole Poisson) của hãng nầy cũng là dầu có tiếng trong toàn-cầu. Giá đã rẻ mà thắp lại dượm. Liệt-vị hãy dùng thử mà coi thì chắc sẽ vừa ý.

Trong Lục-Châu các tiệm thay mặt cho hãng Cie Franco-Asiatique des Pétroles đều có bán thứ dầu hôi nầy.

Đèn cầy hiệu cái mão
CROWN CANDLES
Của Hãng
COMPAGNIE FRANCO-ASIATIQUE DES PÉTROLES

Xưa nước Nam ta thắp đèn thường thì dùng dầu cá, dầu mù u dầu du-đủ và dầu phộng, vân vân. Còn trong việc quan hôn tang tế thì lại dùng đèn sáp. Các thứ dầu nói trên đó, thắp nó thì mắc công khêu con đèn sáp muốn dùng nó thì lại mắc công xe, coi ra bất tiện quá.

Từ ngày dầu hôi phát minh, đèn cầy xuất hiện thì được tiện cho chúng ta nhiều bề: đã sạch sẽ, ít lốn mà lại tỏ rạng bội phần.

Như trong việc quan hôn tang tế mà dùng đèn sáp thì giá đã mắc mà còn phải mắc công xe, và lại mắc công hớt tim hoài.

Như nay có thứ đèn cầy của hãng Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles chế ra dạng thế cho đèn sáp thì nên cho ta dùng lắm. Thứ lớn có, thứ nhỏ có, giá rẻ bội phần.

Dùng đèn cầy của hãng nầy thì xinh đẹp lắm. Hoặc dinh miễu chùa chiền, dùng nó mà thế cho đèn sáp thì lại càng hay, mà ít tốn nữa. Nhứt là mấy bực văn-nhơn tài-tử nếu thắp đèn cầy bạn đêm mà xem sách hoặc đọc *Lục-Tỉnh Tân-Văn* thì được khỏe con mắt.

ĐÈN LÒA đốt có măn sông,
hiệu BEST và WIZARD.
Ít tốn dầu.
Không hanh hao,
Sáng trắng ngọn.
Không hay nghẹt,
Dễ đốt.
RẺ
Nội Nam kỳ có một mình tiệm
TRẦN-QUANG NGHIÊM
84 đường Espagne Saigon
Có trữ hai hiệu đó mà hôi.

Trần-văn-Trí
76 rue d'Alsace-Lorraine 76. Tiệm cầm đồ
SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đóng sẵn xe kéo cho mướn cũng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng người Langsa, mới lập tiệm cho nên đóng xe khéo chắc chắn và kỹ lưỡng lắm mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

Lời rao
Cho mấy chủ xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.G.M. cho xe mình.
Vỏ (enveloppes) hạng nhứt, một cặp 12$50.
Ruột (chambres à air) 5$00.
Bán tại Hãng nấu Cao su, ở đường Douaumont Saigon.

Hồ-văn ấn-quán
IMPRIMERIE HỒ-VĂN
(Lithographie et Librairie)
SADEC VILLE

In bộ sổ, công-hì, thiệp, vẽ hình, in hình nói tắc là món gì cũng in đặng.

Có bán đủ đồ Văn-phòng và đủ đồ cho học sanh dùng có sổ sách và thơ tuồng truyện, có bán các thứ nhựt trình quốc-ngữ Saigon.

Có làm con dấu đồng và mũ thung (Caoutchouc). Công chuyện làm rất kỹ và mau — Giá bằng Saigon.

Xin đồng bào chiếu cố.

Nay kính.

HỒ-VĂN-LANG : Directeur.

Thiệt khéo hạng nhứt
TIỆM-HỌA-CHƠN-DUNG
NGUYỄN ĐỨC NHUẬN
S. 58 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo nghệ, và được 3 cái bằng cấp đấu xảo Hànội. Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư qui vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo bạch có biên rõ thước tất giá cả và cắt nghĩa phân minh.

Có thứ rượu mạnh Langsa hiệu BAC-CHUS mới chở lại Nam-kỳ tốt thứ nhứt ngọ như rượu hảo hạng.
Một mình hãng Denis frères có trữ.

DYFOAM Y F O A DYFOAM
DYFOAM Y F O A DYFOAM
Bông-Bong DYFOAM
Giặt sạch và dượm hết thảy các thứ vải màu
CÓ BÁN KHẮP NƠI
Giá ba cắt (0 30)
HÃNG CÁI: 187 ĐÀNG CATINAT

英 YENG-YENG 英
CAFÉ ET RESTAURANT
SAIGON — N° 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

Lễ Toussaint ngày 1er Novembre 1924.
Bổn hiệu sẽ dời lại 2 căng Phố lầu rộng lớn và sạch sẽ, ở đường Pellerin số 35 và 37. Trên lầu có phòng riêng để qui khách đãi tiệc.

Café et Restaurant YENG-YENG
N° 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

TRONG LỤC-CHÂU,
CHƯ QUI KHÁCH
MUỐN ĐẶT TIỆC
BỔN HIỆU TÙY LÒNG QUI KHÁCH.
Việc nấu nướng, Bánh trái, thì Thợ NẤU-ĂN của Bổn hiệu thiệt rành nghề.
Còn việc chưng dọn, cỗ bàn, Bồy cũng là thiện nghệ.

Dầu đánh bóng hiệu MIROR là một thứ tốt hơn hết trong các vật chất để dùng giữ nước sáng và mới luôn luôn cho những đồ minh đồng hoặc loại kim là đồ theo phong thổ nê trược trong xứ thường hay bị ten sét. DÙNG THỬ ĐẾN ẮT CHỊU LIỀN.

Bán lẻ trong các tiệm tạp-hóa và tiệm bán đồ đồng sắt tại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ : tại Hãng MARSEILLAISE D'OUTRE-MER.
Một mình trữ bán
Ở đàng Ohier — SAIGON

TRỊ BỊNH YẾU PHÁP
(Conseils médicaux)

Chư vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rét, hoặc nóng lạnh, ai vị không đủng tiền, thì hãy mua rượu Rhum mana *là rượu thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu rhum khác.*

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thư giả, hãy nói cho phải, cái ve có dán nhãn trắng.

Có bán trong các tiệm hàng xén

Cũng phải để cho có chỗ thở cho da

Khi lỗ lông bịt bụi rồi, thì da còn chỗ nào mà thở cho thong thả mà tươi tốt được.

Phải nhờ bọt mỡ của sabong Cadum nó vào sâu thì trừ bụi ấy được, và nó làm cho da trở nên sạch sẽ diệu dàng thì là da thở được thong thả.

Dùng sabong Cadum mỗi bữa, đặng mà rửa ho sạch sẽ những bụi và nó sẽ làm cho mát mẻ cái da. Giá có 2 f. 50 một miếng mà thôi.

THƯỢNG-HẢI DƯỢC-PHÒNG
Trồng răng và thay con mắt

Các thứ thuốc bán tại tiệm

1 [illegible] (thuốc con mắt) 0 30
2 Kha thông thủy Thuốc nhứt răng 0 30
3 [illegible] hườn (Thuốc đau lậu) 0 40
4 [illegible] (Thuốc sáng tiết) 3 00
5 Phấn trừng [illegible] Phấn trừ mụng 0 20
6 Hóa đàm chỉ khái thủy (Thuốc ho) 0 30
7 [illegible] Trị sang độc 1 00
8 [illegible] (Thuốc rét) 0 10
9 [illegible] Thuốc ho 0 10
10 [illegible] 0 10
11 [illegible] 0 10
12 [illegible] 0 20
13 [illegible] ngậm ho 0 20
14 [illegible] 0 20
15 [illegible] 0 20
16 [illegible] 0 25
17 [illegible] (Thuốc trị sang độc) 1 50
18 [illegible] 0 40
19 [illegible] (Thuốc ho) 0 40
20 [illegible] Thuốc bổ thận 1 00
21 [illegible] (Thuốc sống lạnh) 0 10
22 Thông tri thủy (Thuốc trừ sẩy) 0 20
23 [illegible] (Thuốc ho trừ đàm) 0 10
24 [illegible] (Thuốc [illegible] chứng) 0 0
25 [illegible] 0 10
26 [illegible] phụng hườn (Điều kinh dưỡng tử) 1 00
27 Bổ phế thần hiệu (Thuốc ho) 0 40
28 Trà thượng hải 0 10
29 Cam tích tán 0 10
30 Kim phụng hườn (Điều kinh) 1 00
31 [illegible] thần hườn (Thuốc bổ) 1 00

M. THIẾT CƯƠNG chủ nhơn tiệm cái đường Marins số 183 Cholon.

Có gởi thuốc tại tiệm ở chợ mới Saigon, hiệu Quán-tế Đường đường Schrœder và tiệm Minh-Phát, chợ cũ đường d'Adran số 68.

Cáo Bạch

Bổn dược phòng có trữ bán nhiều thứ thuốc rất nên thần hiệu đều dùng nhãn con « Bươm bướm » làm hiệu. Chư qui vị có mua thuốc của tiệm tôi hãy coi cho được cái nhãn nói trên đó mới thiệt là thuốc của tiệm tôi, kẻo lầm thứ giả uổng vào thân ai.

Bổn hiệu có gởi bán nơi các tiệm thuốc ở lục tỉnh, chư qui vị muốn dùng gởi thơ đến cho tôi hoặc gởi mandat theo một lược hay là gởi contre-remboursement (nghĩa là đem tiền đến nhà thơ mà lãnh thuốc) Còn như chư qui vị muốn hỏi thăm việc thuốc men cùng bịnh hoạn chi thì tôi cũng sẵn lòng trả lời lập tức.

Các thứ thuốc bán tại tiệm

32 [illegible] 0 10
33 [illegible] Thuốc trừ độc 0 10
34 [illegible] 0 20
35 [illegible] cao (Thuốc [illegible]) 0 20
36 [illegible] Thuốc [illegible] 0 10
37 Tây độc thủy (Thuốc rửa độc) 0 30
38 [illegible] 0 25
39 [illegible] 1 20
40 [illegible] 0 20
41 [illegible] . . . . [illegible]
42 [illegible] . . . . [illegible]
43 [illegible] . . . . [illegible]
44 [illegible] . . . . [illegible]
45 [illegible] . . . . [illegible]
46 [illegible] cao . . . . [illegible]
47 [illegible] . . . . [illegible]
48 [illegible] . . . . [illegible]
49 [illegible] . . . . [illegible]
50 [illegible] . . . . [illegible]
51 [illegible] . . . . [illegible]
52 [illegible] (Thuốc uống khỏe) . . . . [illegible]
53 Thuốc trừ rệp . . . . [illegible]
54 [illegible] . . . . [illegible]
55 [illegible] trị đàn bà thai nghén . . . . [illegible]
56 [illegible] kim hoàn, trị đàn bà khi sanh đẻ . . . . [illegible]
57 [illegible] (trị phong) . . . . [illegible]
58 [illegible] (Đờn bà khi sanh đẻ) . . . . [illegible]
59 [illegible] (Thuốc dưỡng thai) . . . . [illegible]
60 [illegible] (Thuốc con mắt) . . . . [illegible]
61 [illegible] . . . . [illegible]
62 Tích tà hoàn (Thuốc thương tích) . . . . [illegible]

Có sách thuốc chỉ các chứng bịnh rõ ràng, khi mình có bịnh chi dở ra coi thì sẽ thấy chỉ rõ cách thức mà dùng thuốc, chư qui vị có cần dùng thì bổn hiệu sẽ gởi cho không.

Rượu mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt lắm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi
Chỉ một mình hãng Denis frères có trữ mà thôi

PHARMACIE - PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn đẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hỏi trước của ông HOLBÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bác - hề sư kế nghiệp

Ở Saigon ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục châu chư quantử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Chưa bước tánh lược biên đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không.

Nguyễn-chí-Hòa

83 Rue Catinat, SAIGON

ĐỒNG GIÀY bằng DA bền tày hết. Làm NON CASQUES bằng NỈ CHAI (LIÈGE) và CÂY MỐP kiểu rất xinh đẹp.

BÁN SỈ rất nhiều mấy món kể ra sau nầy: GIÀY TÂY NON CASQUES, GIÀY HÀ ĐA LANG, DÉP DA LANG, GHÊ XICH-ĐU THONETS, KHÁC đủ kiểu CON DẤU đồng và chạm MỘ BIA ĐÁ. Có CATALOGUE (SAOM MẪU) gởi đi tặng cựu khách.

Xin CHUYỂN chiếu cố tôi rất cảm ơn. BẢN SỈ giá thiệt rẻ.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA, tánh mới.

HÃNG

ông P. Ribeyrolleset Cie

Đã dời qua đường Catinat, Saigon số 10 qua đường nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đủ đồ tùng thứ máy.

Thay mặt cho hãng ông I. H. SCHULZ. Có tổng lý mọi giá cả tại hãng.

MÁY TỐT CHẮC. Ai muốn sắp để thì báo, thì chỉ giùm, không an lòng công.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, đầu thiên nghề đầu hàm chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 128-132 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có: tinh chọn giá lẻn Tây như hiệu Kodak — Richard — Guimont — Demarth — Mondiber v. v.

Chắc có rất đủ phụ tùng nơi thầy về nghề chụp hình về nghề vẽ cảnh (Peinture) bán sỉ bán lẻ đồng.

Có khuôn để làm hình Nhựt chạy theo kiểu, thợ nào cũng có, muốn bỏ hình khác, chàm tốt làm.

Có chụp hình cho gởi thuốc theo nữa.

Có làm kiểu, giấy, thuốc sang hình.

Giấy Brownie 1/2 brillant contraste từ hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 tới 9 . . . có con hộp 200 tờ tới 22 $ 00.

Có kiểu để làm hình máy xe mang theo.

Tại hãng Photo-Studio 128-132 Catinat Saigon.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

ĐƯỜNG LURO MÔN BÀI 99 và 101

BẾN-NGHÉ SAIGON

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Cáo Bạch

Trường Nguyễn-Xích-Hồng kính tỏ cùng Lục-Châu quí ông quí bà biết rằng trường Huỳnh-công-Phát mới lập tại Cầu ông-Lãnh (Saigon) chẳng phải là trường nhánh của **Nguyễn-Xích-Hồng**. Xin chớ lầm.

Nay cáo bạch

Nguyễn-Xích-Hồng

Văn đàn

(Partie littéraire)

Của ra: Lục-Tỉnh tấy Nam-Trung, Nam-Trung là Lục-Tỉnh, cang nhau gỏ mõ khua chuông, thức tỉnh anh em trong cơn tỉnh.

Câu đối: Ngô-Châu có Đông-Á, Đông-Á trang Ngô-Châu: mấy kẻ sửa nghiên cầm bút, phun Châu lớn nhả, khắp năm Châu.

Hẹn vận hai bài thi của Cô Trần-đa Tình-*Kính-nguyệt*:

Thấy nguyệt trêu người với nước non,
Thử lên cho biết cuộc vuông tròn.
Thêm duyên bóng lộn hòa đôi khóm,
Mỗ mặt sáng gương nửa mấy hòn.
Đông đảnh thiu người lòa bá tỏ,
Ngân ngang chẹo khách mắt rồi con.
Chi bằng cô nguyệt cùng ta chẳng,
Như có thiết mình các tiếc sao.

Họa vận (Tự thán)

Lang-van ai khéo trách nhơ nguyệt,
Cho nỗ được lòng, lòa-đảo thôn.
Lang tuổi Nguyệt-Lang treo nhòng-nhẳng,
Dây bầu Nữ-oa-Tử quấy lòng tròn.
Sách thọm khuyên kẻ lòng ngay thẳng,
Ám lành dâu ta đặt khéo quen.
Trời để dành người cỏ hoàn dữ nợ,
Thôm hơi nay đã muốn bay đèo.

Họa vận (Xuân-cảm)

Non nước đó ai biết thuở gia.
Người xuân phải thưởng cái xuân hoa.
Ngày ngày mấy loài bao hao ngyệt,
Nông nỗ đôi chừng rượu rượu trà.
Hễm lợt thức hồng khoe rực rỡ,
Ngọt ngào ngon gió thỏi gan xa.
Chinh vui người cỏ hoàn dữ nợ,
Nhờm lụn trách lại hại hoa.

Trương-hộ Võ-đình-Cẩn kỷ.

∴

Ông « Tiêu » với hai con chuột.

Chuột qué kẻ vào trong đám bạn.
Chuột dính bẻn đức bàn đạo chơi.
Cũng nhơn lại đám lem chay.
Chuột qué thấy chuột mắt mày ông « Tiêu ».
Mới ấy đã đen điền vào vén.
Trên trán con con kẻ với vẻ vời.
Mắt thời bóng lánh sáng sáng.
Lưỡi le dài thượt thêm coi bạng thân.
Mình mọc gọn tỏ vàng ẩy ơi,
Tay cầm gươm, cang ra oai nghi.
Làm cho nên mùng cả người,
Chuột qué kinh khủng để lời hỏi đon.
Ông nầy chắt thi-xen-thiên-hạ,
Lại lợi đại vậy nhà làm chăng.
Chuột thưa: nghề lại bên cũng.
Bạn-bè theo gởi mỗi tương thiệt hư.
Hai chuột mới đẻ nhau lời chỗ,
Khoét lúa « Tiêu » một tô chun vào.

Bỏ tử gởi chi ốc-ô,
Thấy mấy công sấy và bao giấy ngoài.
Trong trống bốc bạn nay mới hỏi,
Ngoài hơn hòe khoe đun vậy thôi.
Chuột qué nghe thấy cả cười,
Ai ngờ vỏ đẹp trong thời rỗng không.

Cairang : *Tùng-Bắc.*

THAI số 3

Em ôi, biết đoạn sự chàng,
Thương anh ra, đừng ăn đồng theo mèo.

Xuất vật-dụng.

TỰ DO DIỄN ĐÀN

(Tribune libre)

Đại-hoàng-chung chùa Chuông nhà-thờ

Đặt rì làm người ai cũng có Đạo. Người giữ Đạo nầy kẻ giữ Đạo kia. Xét cho kỹ không Đạo nào xấu. Vì Đạo nào cũng dạy thờ cha kính mẹ yêu người, lánh dữ làm lành.... Đạo Phật dạy làm phước làm lành, cứ sát nhơn hại vật, ai nhơn như ấy kỷ. Đạo Thiên-Chúa, tóm lại cũng trong hai câu : Kính trọng Chúa, yêu mến người. Rồi vậy nên hiểm chính gốc Đạo mình giữ, mà muốn giữ cho chánh đáng, cho siêu độ lấm thân, cho thấy nước thiên-đàng, thì cần tu-nhơn tích-đức, làm phước làm ân. Việc làm phước làm ân cũng làm cách thế thì ắt bổ được. Chẳng phải cần lập 5-7 kiểu chùa, nhà thờ đôi bộ cái, đại-hoàng-chung, canôt gì, ông-cho nhiều, rồn rang ức dặng mà dặng trọn phước đức.

Nếu những nhà mộ-đạo xuất bạc tiền lập nhà trường dạy đỗ mở mang trí hóa trẻ em con nhà nghèo khó, không phương thế học hỏi dặng, lập nhà nuôi kẻ già yếu, bịnh hoạn tật nguyền, không một ai nương cậy.

Đặng vậy đã có ích cho người đang-loại mà cũng đẹp lòng chúa vui lòng phật vậy, Đó là nước thiên-đàng, và Tây-phương-phật.

Mộ-Đạo
Lường-Sơn-Tự

Đặt tiệc, tùy lòng khách

CỐ PHÒNG QUÁ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

Mỗi phòng có sẵn, quạt điện trần trần

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG ĂN-NGỦ đường Jul Charner và Catinat

PHÒNG TẮM, PHÒNG ĐÁM, GHẾ XỨC SỞ, BẾU LÀ TINH ANH SẠCH SẼ

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách ngồi uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, chủ nhẹp sẵn lòng tiếp rước.

Mới lần tôi đi Hóc-môn thì tôi ưa đến tiệm hiệt **NAM-THÀNH-PHỤNG**, ở Phố dãy Ba-ba, đường Lefèbvre số 58. Phòng đọn vệ vang coi mác mẻ, có quạt máy, đến khi mà Thợ Hớt-Tóc cũng rành nghề.

Salon de Coiffure

N° 58, RUE LEFÈBVRE — SAIGON

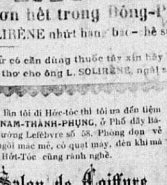

Cần khi nào tôi muốn mua Ruou-Annam, Ruou Tây, Ruou Tàu, Thuốc Gò-Công-vòn de Xuyên-Hồ, Dầu Manille, cũng là vật khác thì tôi cứ cậy đến Etablissement Trần-Quan-Diệu N° 58, rue Lefèbvre mà mua.

Xin chiếu cố

Bổn thành trí thái bình, thì con người sanh sản ra càng đông đảo hơn khi trước bội phần. Bởi vậy tôi đòm thấy mỗi khi Saigon có hay chơi lễ, hoặc là các chi xảy thì tôi nghiệp cho quí-khách ở lục-châu lên Saigon chơi, mà chẳng đủ khách-sạng nghỉ ngơi, làm sự vui thành ra buồn. Bởi vậy chúng tôi mới lập ra một tiệm ngủ hiệu *Nam-trang Khách-sạng* tại đường Nemesis N° 18-20 gần bến gốc tiệm cầm đồ Saigon. Phòng ở tử phía theo mặt đường đi, rộng rải mát mẻ tử lễ và yên tịnh, lại gần các mối đường xe lửa Cholon, đường giêm đường mé sông, và xe hiệu-hoa, xe Mytho, rất tiện cho quí-khách, khi lên xuống.

Cái xin quí khách đường tình đồng lòng giúp cho chúng tôi bền vững, thì ơn ấy gội lạc bằng ngày.

Quản-lý.

THIỆP et THẮNG.

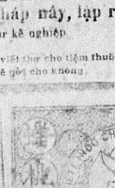

Một mình hãng Denis frères đại-lý cà Đông-pháp thứ hộp quẹt nầy.

Hộp quẹt nầy khắp vơi đặng phép bán lẻ việt sư nhỏ một hộp mà thôi.

KHOÁN CHẤT THUY

(Nước suối kim thạch)

VICHY

PHÁP-QUỐC-TUYỀN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve và nửa ve. Trị bịnh đau Thận, bịnh đau Bàng-quang, bịnh Phong-Thạch-lâm-bịnh sỏi — Ba-quy chế tất-tật.

VICHY GRANDE-GRILLE và bịnh đàm.

VICHY HOPITAL trị bịnh đau gan

Hãy coi chừng gỡ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trúng thứ nước nhà mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT DIỆU TỀ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi nống chừng 2, hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình đon nước xi *(Mỗi lần chấm)*.

LA PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

PARFUMERIE — SPÉCIALITÉS PHARMACEUTIQUES — PHOTOGRAPHIE — HERBORISTERIE — ACCESSOIRES

SOLIRÈNE

PHARMACIE PRINCIPALE

FONDÉE en 1856

SAIGON

MAISON DE PREMIER ORDRE

CHUYỆN ARAP

(Tiếp theo)

Vua lại sai nội giám đi với quan thừa tướng vào cung. Quan thừa tướng vâng, vua phán rằng : trẫm với khanh tới là nói đặng cho khanh biết trước hầu cho sáng ngày đây khanh khỏi lấy làm lạ, là người nằm ngủ trên long-sàng đó sẽ mắc triệu-phục mà ra ngự bộ rồng. Khanh cũng cứ làm y như với trẫm vậy là khi người ngự ra rồi thì phải tung hô vạn tuế. Đến chi người sẽ bảo làm thì vâng mạng liền như với trẫm vậy. Dầu cho người bảo xuất hết công khó mà phân phát cho ai thì cũng cứ làm ngay, đừng ngại ngùng chi hết. Khanh hãy nhớ mà bảo hết thảy các quan ngày mai phải vào chầu, như ngày đại triều vậy, và phải cho cẩn thận, đừng có sơ thất một chút chi cho người nghi ngại. Thôi, khanh hãy về đi và răng làm theo lời trẫm dặn đó.

Khi quan thừa tướng lui ra rồi, vua vào cung khác, kêu quan nội-giám, dặn rằng phải truyền lịnh cho các oan quan và cung nữ, ai lo phận nấy, rằng làm cho vườn tròn, cho chẳng A-bửu dặng như ý-muốn, coi thử trong một ngày làm vua vậy chẳng đó, chẳng dùng gì oai thế mạnh mẽ của nhà vua ra làm sao. Vua lại cấn dặn phải kêu vua thức dậy sớm và trước, rồi sẽ kêu A-bửu thức, vì vua muốn thấy khi A-bửu thức dậy.

Nội-giám vâng lịnh, sáng ngày kêu vua thức dậy sớm lắm. Vua phòng coi A-bửu ngủ, và ẩn trong một cái phòng cao hơn, dòm qua phòng A-bửu thì thấy rõ hết, mà bên này không thấy được vua.

Các oan quan và cung nữ cũng vào phòng A-bửu một lược với vua, rồi ai thì dừng chờ nấy, phần lận, chờ cho A-bửu thức dậy, dặng làm phận sự mình.

Trời đã rựng sáng, là lúc nhà vua phải thức dậy đặng đọc kinh khi phải trời chưa mọc, thì tên oan quan đứng nơi đầu giường lấy một miếng bông-đà thấm giảm mà kề vào mũi A-bửu.

A-bửu của mình, dạy đầu qua mà không mỏ con mắt ra, rồi nhỏ ra một cái, làm cho oan quan kề chậu vàng mà hứng cho khỏi dơ tấm ta-pi trải dưới đất. Đó là bởi thuốc một cửa vua cho uống đêm hôm, đặng sức thuốc rồi, nên mới kêu thức dậy. Nhưng chẳng hay vì tạo nhiên thuốc đọng lại nơi cổ, theo nước miếng mà ra hết, làm cho hết mê mang.

A-bửu dở dầu lên day ra nhổ nước miếng rồi kề dầu lại nơi gối, mỡ mắt ra, thấy mình nằm trong một căn phòng xinh tốt la lùng, bàn ghế đồ chưng dọn, thấy đèn là đồ quí hiếm, trên pla-phòng lại vẽ vời, và chạm trổ hình rất khéo, còn chung quanh chỗ mình nằm thì bao vậy nhiều nàng gái-tơ sắc nước hương trời, mỗi tay có cầm đồ khác nhau hết, đang sắm sửa khấy, lại có nhiều oan quan ăn mặt đỏ tối, và đứng hầu nghiêm trang lắm. Chàng ngồ xuống chỗ nằm thì thấy tấm trải giường bằng lụa thượng phẩm, bia chạy khuôn vàng, mình ứng lòng đỏ, lại có nhận ngọc qui và thủy xoàng chung quanh chiếu ứng tốt lắm. Một bên giường có một cái áo, một thứ lụa với tấm trải giường, còn trẹn gối thì có một cặi mão vua.

Thấy mình nằm ngũ chỗ như vậy, thì chàng A-bửu lấy làm lạ lắm và hồng không tỉnh. Chàng nghĩ là trong giấc chiêm bao, lại mơ ước rằng phải chi là thiệt thì khoái biết bao nhiêu. Chàng lại nói thầm rằng : sướng ! mình đã làm vua rồi ! rồi chàng lại nghĩ : ôi mà là một điềm chiêm bao, vì mình mơ ước quá khi mình chuyện vẫn với người khách lạ đêm hôm, chớ có chi lạ. Nói rồi chàng nhắm mắt ngủ lại.

Vừa lúc ấy, một tên oan quan bước tới gần mà tâu rằng : Muôn tâu bệ hạ, xin bệ hạ đừng ngủ lại, vì đã tới giờ đọc kinh. Trời đã hầu sáng rồi.

Mấy lời ấy làm cho A-bửu sững-sờ. Chàng thầm hỏi lấy mình rằng : « Ta thực hay là ngủ đây ? » Rồi chàng lại thầm đáp : « Mà ta ngủ chớ nào phải thức. » Nói vậy rồi chàng lại nhắm mắt ngủ nữa.

Một chập hoạn-quan thấy A-bửu làm thinh và ý không muốn thức, thì bước lại kêu nữa rằng : « Muôn tâu bệ-hạ cho phép ba thần tâu rằng đã tới giờ thức dậy, nếu bệ-hạ không muốn bỏ qua buổi đọc kinh nầy, một khi hầu bỏ qua buổi đọc kinh ấy bảo giờ.

A-bửu nghĩ rằng : « Dầy thì rõ ràng là ta thức. Mấy ái ngũ mà nghe lời chuyện rằng mình là nghe nói, thì rõ ràng là ta thức mà. »

Chàng mở mắt ra, và rõ đã sáng thiệt mắt, những đồ bận trước chàng thấy mặt, nay chẳng xem tỏ rõ. Chàng chổi dậy, sắc mặt trở coi. Chàng chổi dậy, sắc mặt trở coi. Chàng nhứt nói người hèn đặng phẩn sáng cả vậy : khi ấy vua nớp xem, thấy chẳng như vậy thì màng lắm.

Các cung nữ đặng qui xuống đất, còn mấy nàng nữ-nhạc thì trỗi giọng trước, tiếng ca mà chực tụng nhiều bản thảm thảm tuyệt điệu, làm cho chàng mê màng tâm thần, mình hết biết mình đang ở chốn nào, khác chi người nửa say nửa tỉnh.

Chàng lại trở nghĩ như hồi ban đầu nữa, nghĩ cho mình đang giấc chiêm bao mà thôi. Chàng sẻ tay đưa ra trước mắt, rồi cuối mặt mà say : « Cái gì lạ nầy kia ? Ta ở đâu đây ? Đền đài nầy là đền đài nào ? Còn những hoạn-quan ý phục chỉnh-tề rực rỡ, và bọn nữ-nhạc đờn ngọt hát hay ấy xúm chắp chực ta đây là nghĩa chi vậy ? Mà ta thức hay là ngủ đây nữa ? »

Chàng bỏ tay xuống, ngước mặt nhướm mắt lên, thì thấy ánh mặt trời đã xỏ vào cửa sổ.

Lúc ấy có quan Thái-giám vào qui trước long sàng tâu rằng : « Thường khi thánh giá chẳng hay thức trễ, mà nay người hổ qua buổi đọc kinh mai. Như đêm hôm bệ-hạ giết điệp trăng trọc hoặc là long thể chẳng an thì ngủ thâu xin tâu nhắc bệ-hạ sửa soạn làm triều kẻo trễ.

Văn-võ bá quan, đều tựu chực trước hoàng-môn đông nức.

Nghe mấy lời quan Thái-giám tâu thì một chắc ý rằng mình thức, còn các điều nghe thấy đó không phải trong giấc chiêm bao. Như vậy chàng bèn hỏi rõ chẳng biết phải thì-thố cách nào. Rốt lại chàng bèn ngó ngay thái-giám mà hỏi nghiêm nghị rằng :

(Sau sẽ tiếp theo).

L'Administrateur Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA

SAIGON — IMP. DE L'UNION

Certifié le tirage à : Deux mille cent huit exemplaires

Saigon, le 28 Octobre 1921